

**Số: 717/2022/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-----  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015;  
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;  
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 682/2022/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

**Anh Trần Văn T** - sinh năm 1985.

HKTT và nơi ở: Số 48 P, phường L, quận Đ, Hà Nội.

**Chị Nguyễn Thu T** - sinh năm 1987.

HKTT: Số 48 P, phường L, quận Đ, Hà Nội.

Nơi làm việc: Ngân hàng V – CN Hà Nội – Số 5 Đ, quận Ba Đình, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/02/2011 tại UBND phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 08/9/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Thủy T, sinh ngày 24/10/2012 và cháu Trần Duy A, sinh ngày 22/04/2016. Khi ly hôn anh Tiến, chị Trang thỏa thuận chị Nguyễn Thu T là mẹ đẻ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cháu Trần Thủy T, anh Trần Văn T là bố đẻ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cháu Trần Duy A. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T có 02 con chung là cháu Trần Thủy T, sinh ngày 24/10/2012 và cháu Trần Duy A, sinh ngày 22/04/2016. Giao chị Nguyễn Thu T là mẹ đẻ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cháu Trần Thủy T, anh Trần Văn T là bố đẻ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần Duy A. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thu T không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002325 ngày 30/08/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**Thẩm phán**

**Vũ Thị Nguyệt**